TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ M** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HS-ST
Ngày: 15 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M - TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thìn

Bà Đặng Thị Tuyết H

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn T Chung và ông Vương Quang Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên là điểm cầu trung tâm và tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên là điểm cầu thành phần; Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2024/TLST - HS ngày 29/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST - HS ngày 01/4/2024 đối với bị cáo:

Đặng Văn D, sinh năm 1996 tại huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Tên gọi khác: không. Nơi thường trú: Thôn T, xã S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn V, sinh năm 1965 và bà Diệp Thị T, sinh năm 1964; vợ: Tòng Thị T, sinh năm 1995; con: Có 01 con, sinh năm 2019; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 12/9/2022 bị UBND xã Quang Sơn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, chấp hành xong ngày 12/12/2022; nhân thân: Ngày 10/8/2022, ngày 25/8/2022 bị Công an xã Quang Sơn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/12/2023, tạm giam từ ngày 04/01/2024 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

- Bà Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Phố T, phường T, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Lê Minh T, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường T, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

** Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:*

- Ông Phạm Huy T, ông Trương Văn H - Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn D là đối tượng nghiện chất ma túy, loại heroin. D đến ở thôn Minh Khai, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên để làm bốc vác thuê và không có nơi ở cố định. D tự khai: khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26/12/2023, khi đang nghỉ ở bãi bốc vác tại thôn Minh Khai thì có một người đàn ông đến gặp và rủ D xuống khu vực thị xã M để bốc vác hàng hạt nhựa. D đồng ý và cùng người này đi xe máy Wave màu xanh không rõ biển số xuống quán nước tại rìa đường Nguyễn Lân thuộc tổ dân phố T, phường T, thị xã M của chị Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1970 ở tổ dân phố T. Người đàn ông này bảo D ngồi đợi ở quán nước rồi người này gọi điện cho một người bạn nói đi mua ma túy và phóng xe đi. Khoảng 5 phút sau thì người này điều khiển xe mô tô quay lại, vào ngồi cùng bàn với D và đưa cho D 1 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và bảo D *"cầm đồ hộ anh để anh đi đón thêm 2 người nữa để đi bốc vác"*. Người này bảo D nếu mệt thì không được bỏ ra chơi và không được bỏ đi phải đợi anh ta quay lại. D biết trong gói thuốc lá Thăng Long có giấu ma túy nhưng vẫn đồng ý cầm rồi cất vào túi áo khoác phía ngoài bên phải. Sau khi đưa ma tuý cho D thì người đàn ông trên điều khiển xe mô tô ra Quốc lộ 5A còn D tiếp tục ngồi đợi. Đến 17 giờ cùng ngày bị lực lượng Công an thị xã M bắt quả tang thu giữ tại túi áo khoác ngoài bên phải 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 túi nilon màu vàng bên trong túi nilon có chất màu trắng dạng cục và bột tại túi áo khoác ngoài bên trái 1 túi nilon bên trong có 02 xilanh và 03 lọ NOVOCAIN 3% chưa qua sử dụng còn xi lanh và nước NOVOCAIN do D mua từ trước đó để sử dụng ma túy khi cần. D khai là ma túy heroin được một người đàn ông cho mục đích cất giấu tại túi áo để sử dụng. Cơ quan Công an đã tiến hành niêm phong gói ma túy ghi ký hiệu "M1" và quản lý các vật chứng nêu trên.

Kết quả xét nghiệm sinh hóa xác định Đặng Văn D dương tính với Heroine – Morphine. Tại bản thông báo kết luận sơ bộ số 117/KL-KTHS(MT) ngày 26/12/2023 và bản Kết luận giám định số 117/KL- KTHS(MT) ngày 29/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột niêm phong ký hiệu M1 có khối lượng 0,124 gam là ma túy loại Heroine (heroin) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của chính phủ. Hoàn lại đối tượng giám định khối lượng còn lại giám định 0,098 gam ma túy loại Heroine trong niêm phong ghi số 117/KL-KTHS(MT) cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M quản lý, vật chứng này và 02 xilanh, 03 ống NOVOCAIN hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của cơ Công an thị xã M.

Tại bản cáo trạng số: 29/CT - VKSMH ngày 28/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên đã truy tố D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 117/KL - KTHS (MT) bên trong có 0,098gam ma túy loại heroin, 01 vỏ bao thuốc lá, 01 mảnh nilon gói ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; 02 xi lanh, 03 ống Novocain. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai, bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thị xã M và điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã M và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, kết luận giám định cùng các vật chứng mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Với động cơ mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nên khoảng 17 giờ ngày 26/12/2023 tại đường Nguyễn Lân thuộc tổ dân phố Phố T, phường T, thị xã M, tỉnh Hưng Yên, Đặng Văn D đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,124 g ma túy loại Heroine thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo cất giấu trái phép chất ma tuý (Heroin) trong người (dưới 05gam) nhằm mục đích sử dụng đã thoả mãn đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã M truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật. Bị cáo phạm tội độc lập, tội phạm đã hoàn thành. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội,

trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội. Việc sử dụng ma túy là rất nguy hiểm cho sức khỏe, làm giảm sức lao động và là nguyên nhân nảy sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Đối với việc D khai ngày 26/12/2023 tại quán nước rìa đường Nguyễn Lân có người đàn ông cho D ma túy; cơ quan CSĐT Công an thị xã M tiến hành rà soát nhưng chưa phát hiện đối tượng có đặc điểm như D trình bày nên tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ giải quyết sau nên Tòa án không đặt ra để xét.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý đối với bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có nhân thân xấu năm 2022 bị UBND xã Quang Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã và bị Công an xã Quang Sơn xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo không lấy đó làm bài học lại thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy, khi cân nhắc hình phạt đối với bị cáo, hội đồng xét xử nhận thấy cần bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định theo như nội dung đề nghị tại bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong ghi số 117/KL - KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên bên trong có 0,098gam ma túy loại heroin là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá, 01 mảnh nilon gói ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định (bên trong niêm phong ghi số 117/KL - KTHS (MT)) và 02 xi lanh, 03 ống Novocain không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn D 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2023.

Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 117/KL - KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên bên trong có 0,098gam ma túy loại heroin, 01 vỏ bao thuốc lá, 01 mảnh nilon gói ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; 02 xi lanh, 03 ống Novocain.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M và Chi cục thi hành án dân sự thị xã M).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Đặng Văn D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND, Công an, Chi cục THADS thị xã M;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Oanh